

Số: 3710 /QĐ-BNN-KHCN

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tạm thời định mức kinh tế, kỹ thuật áp dụng cho mô hình thuộc nhiệm vụ khuyến nông Trung ương “Xây dựng mô hình áp dụng giải pháp cấp bách quản lý phòng trừ bệnh khảm lá sắn do virus gây hại”

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định 15/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông;

Xét đề nghị của Tổ tư vấn thẩm định định mức KTKT thành lập theo Quyết định số 3332/QĐ-BNN-KHCN ngày 22/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn họp ngày 08/9/2018;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

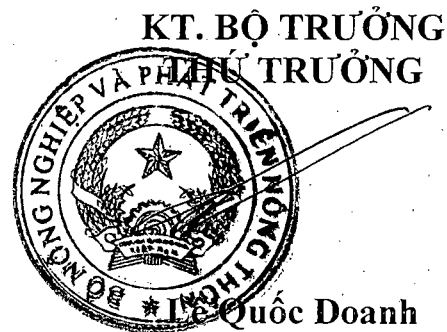
Điều 1. Ban hành định mức kinh tế, kỹ thuật tạm thời áp dụng cho mô hình thuộc nhiệm vụ đột xuất, đặc thù khuyến nông Trung ương “Xây dựng mô hình áp dụng giải pháp cấp bách quản lý phòng trừ bệnh khảm lá sắn do virus gây hại” (chi tiết tại phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường; Thủ trưởng tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Tài chính;
- Lưu: VT, KHCN (L.H.K.12b).



**ĐỊNH MỨC TẠM THỜI ÁP DỤNG CHO NHIỆM VỤ KHUYẾN NÔNG
“XÂY DỰNG MÔ HÌNH ÁP DỤNG GIẢI PHÁP CẤP BÁCH QUẢN LÝ
PHÒNG TRỪ BỆNH KHẢM MÈA SẴN DO VIRUS GÂY HẠI”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3740/QĐ-BNN-KHCN ngày 25/9/2018
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*



I/-PHẦN VẬT TƯ

Đơn vị tính cho 01 ha

TT	Hạng mục	Đơn vị	Định mức tại Quyết định số 5207/QĐ-BNN-KHCN ngày 16/12/2015	Định mức áp dụng cho nhiệm vụ
1	Giống	hom	12.000- 14.000	12.000- 14.000
2	Phân đạm nguyên chất (N)	kg	140	140
3	Phân lân nguyên chất (P ₂ O ₅)	kg	50	50
4	Phân kali nguyên chất (K ₂ O)	kg	180	180
5	Thuốc xử lý hom giống	đồng	-	2.000.000
6	Thuốc cỏ	đồng	-	2.400.000
7	Thuốc BVTV	Kg	-	04

II/-PHẦN TRIỂN KHAI

TT	Nội dung	Đơn vị	Định mức tại Quyết định số 5207/QĐ-BNN-KHCN ngày 16/12/2015	Định mức áp dụng cho nhiệm vụ
1	Thời gian triển khai	tháng	10	05
2	Tập huấn, đào tạo			
	Đối tượng tham gia xây dựng mô hình	ngày	01	01
	Đối tượng nhân rộng mô hình, khuyến nông viên	ngày	01	01
3	Tọa đàm tuyên truyền phổ biến	lần	-	06
4	Tham quan, tổng kết mô hình dự án	lần	01	01
5	Hội nghị/ hoặc hội thảo (Quy mô vùng dự án)	Lần	01	01 lần/điểm triển khai
6	Một (01) cán bộ kỹ chỉ đạo phụ trách	ha	10	10

R